

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ MINH TIẾN**

Số: 66/UBND-VHXXH
Về việc triển khai phương án đảm
bảo an toàn thông tin

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Minh Tiến, ngày 19 tháng 4 năm 2024

Kính gửi: Phòng VHXX huyện Ngọc Lặc.

Thực hiện công văn số 2401/STTTT-CNTT&TT ngày 28/9/2023 của Sở Thông tin và Truyền thông Thanh Hóa về việc báo cáo kết quả thực hiện phương án bảo đảm an toàn thông tin theo Hồ sơ đề xuất cấp độ an toàn hệ thống thông tin. UBND Xã Minh Tiến báo cáo kết quả như sau:

I. Thông tin chung

1. Tên cơ quan, đơn vị: UBND Xã Minh Tiến
2. Tên hệ thống thông tin được phê duyệt: Hệ thống thông tin mạng nội bộ UBND Xã Minh Tiến.
3. Cấp độ hệ thống thông tin được phê duyệt: Cấp độ 1
4. Đầu mối liên hệ: UBND xã Minh Tiến

II. Kết quả triển khai

A. Phương án quản lý

1. Quyết định phê duyệt Quy chế bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng trong cơ quan, đơn vị được ban hành: 1030/QĐ-UBND, ngày 12/12/2022 về việc phê duyệt Quy chế bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng trong cơ quan UBND xã Minh Tiến.

2. Tổ chức phân công cho bộ phận, cán bộ chịu trách nhiệm trong việc tổ chức bảo đảm an toàn thông tin, đầu mối tiếp nhận và xử lý sự cố an toàn thông tin tại đơn vị:

UBND xã đã cử đầu mối chính là Công chức Văn Phòng - Thống kê là đầu mối liên hệ, phối hợp với các cơ quan, tổ chức có thẩm quyền quản lý về an toàn thông tin, trong đó có sự hỗ trợ của công chức văn hóa - xã hội.

3. UBND xã đã xây dựng Phương án xác định mức độ rủi ro, phân loại các mối đe dọa và quy trình quản lý rủi ro về mất an toàn thông tin trong đơn vị.

4. Có quy trình khi kết thúc vận hành, khai thác, thanh lý, hủy bỏ hệ thống thông tin tại đơn vị.

B. Phương án bảo đảm an toàn thông tin về kỹ thuật

1. Hệ thống mạng Internet

- Tên nhà cung cấp dịch vụ đường truyền: Viễn thông Thanh Hóa

- Số lượng đường truyền hiện có: 03
- Tốc độ đường truyền: 30 Mbps.

2. Danh sách quy hoạch, định danh các máy tính trong cơ quan

STT	Tên máy tính	Người sử dụng/chức danh	Địa chỉ IP theo quy hoạch	Hệ điều hành	Địa chỉ Mac
1	Asus K55A	Lưu Thị Huệ/CC VHXH	169.254.251.248 /16	Windows 10	44:6d:57:6c:8c:79
2	fptlead	Lê Xuân Thuyên/ CC VHXH	192.168.0.1	Windows 10	ac:15:a2:e9:19:2c
3	Asus	Phạm Văn Thương/ PCT UBND	192.168.1.15	Windows 10	48-5A-B6-55-4F-67
4	Dell	Triệu Văn Kim/ CT UBND	192.168.110.8	Windows 10	5E-3A-76-A7-61-56
5	fptlead	Trịnh Đình Báu/ PCT UBND	192.168.1.13	Windows 10	A0-36-BC-BA-15-7E
6	fptlead	Bùi Văn Thân/ CHT BCH QS	192.168.2.10	Windows 10	A0-36-BC-B7-D5-96
7	viewsonic	Phạm Văn Thành/ CC TPHT	192.168.1.3/24	Windows 10	d8:5e:d3:42:73:d8
8	fptlead	Ngân Thị Thuật/ CB VTLT	192.168.1.14	Windows 10	A0-36-BC-BA-13-16
9	fptlead	Lê Thị Huệ/ CC VPTK	192.168.1.14	Windows 10	A0-36-BC-BA-18-76
10	Dell	Đinh Văn Vững/ BT ĐU	192.168.0.107	Windows 10	10-6F-D9-B6-F1-0B
11	viewsonic	Trịnh Thị Hồng/ PBT TTĐU	192.168.1.14	Windows 10	FC-AA-14-CC-C4-D1
12	acer	Phạm Thị Châu/ PCT HĐND	192.168.1.22	Windows 10	98-EE-CB-43-B0-2B
13	fptlead	Hà Trung Kiên/ CC ĐCTNMT	192.168.1.14	Windows 10	A0-36-BC-BA-1A-A9
14	Dell	Bùi Văn Tuyên/CC ĐCXDN	192.168.1.11	Windows 10	A0-D3-7A-35-D3-C9
15	viewsonic	Bùi Văn Hà/ CT Hội CCB	192.168.1.19	Windows 10	AE-F7-55-51-BC-E4
16	Dell	Bùi Thị Thắm/ CT UBMTTQ	192.168.1.14	Windows 10	5A-F8-41-C5-00-C5
17	Dell	Bùi Văn Vinh/ CC TCKT	192.168.2.11	Windows 10	C4-75-AB-85-C9-9C
18	acer	Nguyễn Thị Quỳnh Vân/ CT Hội LHPN	192.168.0.103	Windows 10	98-EE-CB-45-3F-49
19	Hplv1911	Trịnh Thị Hương/ BT Đoàn xã	192.168.1.29	Windows 10	B8-97-5A-9F-80-C3
20	lenovo	Nguyễn Thị Hiền/ CT Hội ND	192.168.1.54	Windows 10	6C-4B-9C-09-37-40
21	Dell	Lê Thị Vân/ CB VHTTTT	192.168.1.17	Windows 10	B4-B5-B6-DC-DE-3D

3. Phương án phân tách mạng không dây (Wifi) độc lập khỏi mạng có dây (LAN):

- Chưa triển khai: Thời gian dự kiến hoàn thành tháng 5/2024

4. Danh sách các thiết bị mạng chính trong đơn vị

STT	Tên thiết bị	Chức năng	Ghi chú
	Danh sách thiết bị hiện có		
1	Router VNPT	Định tuyến	Cung cấp chức năng định tuyến kết nối Internet
2	Switch TPLink	Chuyển mạch	Cung cấp kết nối mạng nội bộ

5. Phương án quản lý truy cập giữa các vùng mạng, quản lý truy cập, quản lý từ xa:

Đã triển khai: Cán bộ kỹ thuật của Viễn thông VNPT hỗ trợ triển khai

6. Bảo đảm an toàn máy tính người sử dụng:

- Yêu cầu triển khai cài đặt phần mềm phòng chống mã độc tập trung của tỉnh trên 100% các máy tính của người sử dụng.

+ Số lượng máy tính trong cơ quan: 21 máy

+ Số lượng máy tính đã được triển khai phần mềm phòng chống mã độc tập trung của tỉnh: 00 máy

+ Số lượng máy tính đã triển khai các phần mềm phòng chống mã độc đơn lẻ (không có chức năng quản lý tập trung và kết nối về hệ thống giám sát của tỉnh): 21 máy được cài Bkav

- Triển khai cập nhật các bản vá bảo mật:

+ Số lượng máy tính được cập nhật đầy đủ các bản vá bảo mật theo khuyến nghị định kỳ hàng tháng: chưa có

+ Số lượng máy tính không được cập nhật đầy đủ các bản vá bảo mật theo khuyến nghị định kỳ hàng tháng: 21 máy;

7. Bảo đảm an toàn dữ liệu:

- Phương án sao lưu dự phòng: Thường xuyên sử dụng USB sao lưu.

Ủy ban nhân dân xã Minh Tiến báo cáo Chủ tịch UBND huyện được biết, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phạm Văn Thường